

Bản án số: 227/2022/HSST
Ngày 16/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Văn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Tàu.

Bà Nguyễn Thị Hương Sen.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Nguyễn Mạnh Đức – Thư ký

Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Ông Đào Xuân Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 16/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 202/2022/HSST ngày 19 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2022/QĐXX-TA ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị N**, sinh năm 1986; giới tính: Nữ; HKTT: tổ dân phố Đ, phường V, quận Hà Đông, TP Hà Nội; Chỗ ở: tổ dân phố 3, phường L, quận Hà Đông, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phạm Hồng C- SN: 1960; con bà Nguyễn Thị N1- SN: 1961; Anh, chị, em ruột: có 2 người, bị cáo là thứ 2; Chồng Nguyễn Vĩnh T- SN: 1987; có 3 con (lớn SN: 2010, nhỏ SN: 16/11/2020); Danh chỉ bản số 475 lập ngày 04/6/2022 tại Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Tiền sự: không;

- Tiền án: có 05 tiền án:

1. Bản án số 479/2015/HSPT ngày 26/8/2015 của TAND thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 3.670.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt ngày 28/12/2015, chưa được xóa án.

2. Bản án số 124/2017/HSST ngày 16/06/2017 của TAND quận Hà Đông, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 1.400.000 đồng), chưa được xóa án.

3. Bản án số 155/2017/HSST ngày 28/09/2017 của TAND quận Thanh Xuân, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 1.950.000 đồng). Tổng hợp với hình phạt của bản án số 124/2017/HSST ngày 16/06/2017 của TAND quận Hà Đông buộc phải chấp hành hình phạt chung là 17 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/9/2018, chưa được xóa án.

4. Bản án số 48/2019/HSST ngày 15/03/2019 của TAND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 4.257.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt ngày 22/01/2020, chưa được xóa án tích.

5. Bản án số 260/2022/HSPT ngày 24/3/2022 của TAND thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 7.100.000 đồng). Chưa đi chấp hành hình phạt.

*** Nhân thân:**

1. Tháng 11/2004 bị Công an phường Vạn Phúc, Hà Đông xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

2. Tháng 03/2005 bị Công an phường Vạn Phúc, Hà Đông xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

3. Bản án số 117/2006/HSST ngày 11/5/2006 của TAND quận Cầu Giấy, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 12 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 500.000 đồng), đã được xóa án tích.

4. Bản án số 198/2006/HSST ngày 28/11/2006 của TAND thị xã Hà Đông, Hà Tây (nay là quận Hà Đông, Hà Nội) xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 81.000 đồng). Tổng hợp với hình phạt của bản án số 117/HSST ngày 11/05/2006 của TAND quận Cầu Giấy buộc phải chấp hành hình phạt chung là 15 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 16/02/2008, đã được xóa án tích.

5. Bản án số 89/2009/HSST ngày 02/03/2009 của TAND thành phố Hà Đông (nay là quận Hà Đông, Hà Nội) xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 1.500.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt ngày 25/9/2009, đã được xóa án tích.

6. Bản án số 257/2012/HSST ngày 22/08/2012 của TAND quận Hà Đông, Hà Nội xử phạt 07 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 1.500.000 đồng), đương nhiên được xóa án tích.

7. Bản án số 73/2013/HSST ngày 23/4/2013 của TAND quận Hà Đông xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 310.000 đồng). Tổng hợp với hình phạt của bản án số 257/2012/HSST ngày 22/8/2012 của TAND quận Hà Đông buộc phải chấp hành hình phạt chung là 13 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 16/03/2015, đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo đầu thú ngày 23/5/2022, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an TP. Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Mai Thị S, sinh năm 1993; HKTT: xóm 2A, xã L, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; trú tại: G 1, xã A, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Vĩnh T, sinh năm 1987; địa chỉ: tổ dân phố 3, phường L, quận Hà Đông, TP Hà Nội. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 23/5/2022, Phạm Thị N HKTT: tổ dân phố Đ, phường V, quận Hà Đông (hiện ở tổ 3, phường L, quận Hà Đông) đi xe máy Wave màu trắng BKS: 29H2-034.xx từ chỗ ở của mình đến các chợ ở địa bàn phường L và lân cận với mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. Khoảng 17 giờ cùng ngày N đến khu chợ Hải Phát ở chân tòa chung cư U-silk, phường La Khê đoạn trước nhà số 35 LK16 khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông. Cùng lúc, chị Mai Thị S- Sinh năm (SN): 1993 quê ở xóm 2A, xã L, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình dựng chiếc xe máy Honda Lead màu vàng BKS: 35K1-308.xx dưới lòng đường để vào mua hoa quả tại quầy của chị Nguyễn Thị Th-SN: 1985, trú tại: tổ 15, phường Y, quận Hà Đông, Hà Nội bán hàng trước nhà số 35 LK16 khu đô thị An Hưng. Quan sát thấy không có người ở xe, khi đó cốp xe không đóng, N đi đến và đồ sát xe của mình với xe của chị S rồi dùng tay phải nhấc yên xe của chị S lên phát hiện trong cốp có 01 túi xách màu nâu hình bán nguyệt có quai đeo, N đã lấy trộm túi xách này cất ở giá đèo hàng giữa xe của mình rồi dùng áo mưa che lên. Sau đó, N tiếp tục đi xe máy sang chợ Văn La địa bàn phường Phú La, quận Hà Đông để trộm cắp. Khi N đang lang thang ở khu vực chợ Văn La, chưa lấy trộm được của ai thì bị tổ công tác Công an phường Phú La, quận Hà Đông nghi vấn kiểm tra đưa về trụ sở để làm việc. Tại đây, N đã xin đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của chị Mai Thị S trước đó, đồng thời tự nguyện giao nộp cho công an 01 túi xách có đặc điểm trên. Tổ công tác Công an phường Phú La đã lập biên bản kiểm tra, phát hiện thu giữ chiếc túi xách này, kiểm tra trong túi có: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XR màu trắng đeo ốp lưng màu xám; 01 điện thoại Nokia màu xanh ngọc; 01 thẻ căn cước công dân số 037193002447 mang tên Mai Thị S; 01 thẻ thang máy tòa CT3; 01 chùm chìa khóa (gồm 01 khóa điện xe máy màu đen và 04 chìa khóa bằng kim loại màu trắng) và số tiền 900.000 đồng (bút lục 28).

Cùng ngày, chị Mai Thị S có đơn trình báo Công an phường Phú La và cung cấp mật khẩu chiếc điện thoại Iphone XR màu trắng xác định: Điện thoại có dung lượng 128Gb, imei 356429102658201, sim số 0849.298.195 đã qua sử dụng. Sau Công an phường Phú La đã bàn giao đối tượng cùng vật chứng cho Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông để điều tra xử lý.

Ngày 24/5/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thị N (tại tổ 3, phường L, quận Hà Đông) nhưng không thu giữ được gì.

Ngày 24/5/2022, Cơ quan điều tra có văn bản yêu cầu định giá các tài sản Phạm Thị N trộm cắp của chị Mai Thị S nêu trên. Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 110/KL-HĐĐG ngày 25/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND quận Hà Đông (bút lục 48 đến 51), kết luận:

- 01 chiếc điện thoại Iphone XR màu trắng, dung lượng 128Gb, số imei: 356429102658201 (đã qua sử dụng, thu được tang vật). Trị giá 6.795.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu xanh ngọc (đã qua sử dụng, thu được tang vật). Trị giá 227.000 đồng.

- 01 chiếc túi nhãn hiệu Shunfeng màu nâu hình bán nguyệt, có dây đeo bằng vải màu kẻ trắng đỏ xanh, kích thước (15x17x18)cm (đã qua sử dụng, thu được tang vật). Trị giá 100.000 đồng.

Tổng trị giá là 7.122.000 đồng (Bảy triệu một trăm hai mươi hai nghìn đồng).

Cáo trạng số 202/CT- VKS-HĐ ngày 19/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố:

Phạm Thị N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Phạm Thị N từ 30 đến 36 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 260/2022/HSPT ngày 24/3/2022 của TAND thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Phạm Thị N phải chấp hành hình phạt từ 54 đến 60 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không xét.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ ngày 23/5/2022, tại trước nhà số 35 LK16- Khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông,

thành phố Hà Nội, Phạm Thị N có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản để trong cốp xe máy Honda Lead BKS: 35K1-308.xx của chị Mai Thị S là 01 túi xách màu nâu hình bán nguyệt có quai đeo (định giá có trị giá 100.000 đồng), bên trong túi xách có: 01 điện thoại Iphone XR màu trắng (trị giá 6.795.000 đồng); 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh ngọc (trị giá 227.000 đồng) và số tiền 900.000 đồng. Ngoài ra còn có một số đồ vật cá nhân của chị S là 01 căn cước công dân, 01 thẻ thang máy tòa nhà CT3 và 01 chùm chìa khóa. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là **8.022.000 đồng**.

Hành vi của Phạm Thị N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét thấy, hành vi của Phạm Thị N không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự an xã hội, gây lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm. Bị cáo có nhân thân rất xấu, từng bị kết án nhiều lần về tội Trộm cắp tài sản nhưng không chịu cải tạo, tu dưỡng; bị cáo phạm tội trong thời gian chờ thi hành án phạt tù thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương ứng hành vi phạm tội để đảm bảo răn đe và phòng ngừa chung. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt tại Bản án số 260/2022/HSPT ngày 24/3/2022 của TAND thành phố Hà Nội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét đến thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo, bị cáo đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không xét.

[6] Về vật chứng: Chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 29H2-034.xx, số khung RLHJA3909HY705270, số máy JA39E0685425 thu giữ của Phạm Thị N: Kết quả điều tra xác định xe của anh Nguyễn Vĩnh T (chồng của N), ngày 23/5/2022 N lấy xe đi sau thực hiện hành vi trộm cắp thì anh T không được biết, xe có giấy tờ hợp lệ. Ngày 04/8/2022, Cơ quan điều tra đã xử lý trả xe cho anh T là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Phạm Thị N 30 (ba mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù tại Bản án số 260/2022/HSPT ngày 24/3/2022 của TAND thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 54 (năm mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Phạm Thị N phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- Bị cáo; bị hại; nlq;
- Lưu hồ sơ.

Trần Đình Văn